

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hà P - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn TV, xã NK, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Vũ ĐA - sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn TV, xã NK, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xã Th V, huyện T H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Vũ Văn Phúc – Sinh năm 1962 và bà Ngô Thị Chính – Sinh năm 1964

Đều trú tại: Thôn K N, xã NK, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Chính: Ông Vũ Văn Phúc.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hà P và anh Vũ ĐA.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hà P và anh Vũ ĐA.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Hà P và anh Vũ ĐA thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vũ Đức Ph (giới tính nam) - sinh ngày 20/6/2016 và Vũ Đức N (giới tính: Nam) – sinh ngày 02/5/2019.

Chị P và anh ĐA thống nhất thỏa thuận: Chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Vũ Đức Nhân. Anh ĐA trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Đức Phát. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Hà P và anh Vũ ĐA có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Hà P, anh Vũ ĐA, ông Vũ Văn Phúc và chị Nguyễn Thị Huyền Trang thống nhất: Tài sản chung tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về công nợ*: Chị Nguyễn Thị Hà P, anh Vũ ĐA thống nhất thỏa thuận: Chị P, anh ĐA tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Hà P, anh Vũ ĐA thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Hà P phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST sơ thẩm chị P đã nộp là 13.800.000đồng (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0004780, ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị P 13.650.000đồng (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã NK, h.Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết